

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-ST.
Ngày 07-5-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nương, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thái B, sinh năm 1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 696, Âu Cơ, Phường 14, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Khu phố 1, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1944 và bà Vũ Thị N, sinh năm 1951; bị cáo có vợ tên Lê Thị Đ, sinh năm 1981 và có 02 người con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2010;

Tiền án: Có 01 tiền án; căn cứ Bản án hình sự số 55/2017/HSST ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Nguyễn Thái B 02 năm tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 23/3/2019 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 378/GCN của Trại giam Xuân Lộc; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 2002, bị cáo bị đưa vào Trung tâm chữa bệnh Phú Văn, tỉnh Bình Phước với thời gian 24 tháng theo Quyết định số 998/QĐ-UB ngày 11/01/2002 của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh về hành vi sử dụng chất ma túy.

- Năm 2012, bị cáo bị đưa vào Trung tâm chữa bệnh Phú Văn, tỉnh Bình Phước

với thời gian 24 tháng theo Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 15/3/2012 của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh về hành vi sử dụng chất ma túy; đến tháng 3 năm 2014 chấp hành xong trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2019 cho đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Vũ Thị L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ sáng ngày 21/12/2019, Nguyễn Thái B từ phòng trọ số 01 tại khu nhà trọ không tên của bà Vũ Thị L thuộc tổ 3, khu phố 9, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đi bộ ra đường ĐT 741 đón xe khách lên Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy đá về sử dụng. Khoảng 09 giờ cùng ngày, B đến khu vực cầu TL thuộc quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 (một) bịch ma túy đá bỏ trong 01 (một) bịch nylon hàn kín màu trắng với số tiền 600.000 đồng; 10 (mười) cái nỏ thủy tinh, 06 ống hút nhựa với giá 80.000 đồng và 03 (ba) bình bơm ga với giá 100.000 đồng. Sau khi mua ma túy đá và bộ dụng cụ sử dụng ma túy xong B cất vào balô B đem theo trước đó và đón xe khách quay về lại phòng trọ, trên đường đi về B có mua 05 (năm) bật lửa, 01 cây kéo của một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch. Khoảng 13 giờ, B về phòng trọ lấy một phần ma túy đá ra để sử dụng, phần ma túy đá còn lại B tiếp tục sử dụng một mình cho đến trưa ngày 22/12/2019 thì B sử dụng hết số ma túy trên. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì lực lượng Công an kiểm tra hành chính khu vực phòng trọ nơi B đang ở thì phát hiện bắt quả tang B tàng trữ 10 cái nỏ thủy tinh là dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (trong đó có 02 nỏ thủy tinh đã hư hỏng, 08 nỏ còn nguyên vẹn) và 03 (ba) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Qua làm việc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Khi thu giữ 10 cái nỏ thủy tinh thì trong đó có 02 nỏ có chứa chất nghi vấn là ma túy, Cơ quan CSĐT đã trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số: 920/MT-PC09 ngày 30/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất màu nâu, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1100 gam (M2), loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định có trọng lượng 0,0156 gam.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ:

- 10 (mười) nỏ thủy tinh dạng ống, dài khoảng 10 cm, một đầu ống được uốn cong, dạng phễu hình cầu có lỗ; trong đó: 05 (năm) nỏ thủy tinh chưa qua sử dụng; 05 (năm) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng.

- 03 (ba) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, trong đó có 02 (hai) bộ làm từ chai nhựa và 01 (một) bộ làm từ chai thủy tinh.

- 03 (ba) bình bơm ga; 05 (năm) bật lửa; 06 (sáu) ống hút; 01 (một) cái kéo.

- 01 (một) ĐTDD hiệu Masstel màu xanh.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho bị cáo B, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSPG, ngày 16/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Thái B về các tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy” quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 249; “Tàng trữ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 254 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thái B từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là từ 03 (ba) năm 09 (chín) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ghi số 920/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong QĐTC giám định số 07 ngày 23/12/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương), có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thái B, giám định viên Nguyễn Hoàng N1, cán bộ giao mẫu Nguyễn Thiên Đ và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Mẫu vật hoàn lại sau giám định có trọng lượng 0,0156gam (M2).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì hồ sơ được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Thái B, cán bộ niêm phong Nguyễn Thiên Đ và hình dấu đỏ của Công an thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, ký hiệu M1.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư có giấy niêm phong có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thái B, giám định viên Nguyễn Hoàng N1, cán bộ giao mẫu Nguyễn Thiên Đ và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 03 (ba) bình bơm ga (đã qua sử dụng); 05 (năm) bật lửa; 06 (sáu) ống hút; 01 (một) cái kéo.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh (không có nắp sau, số imei 1: 359366092246836, imei 2: 359366092246844).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái B thừa nhận ngày 22/12/2019 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và các dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm 10 (mười) nỏ thủy tinh dạng ống, 03 (ba) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 03 (ba) bình bơm ga; 05 (năm) bật lửa; 06 (sáu) ống hút; 01 (một) cái kéo trong phòng trọ số 01 tại khu nhà trọ không tên của bà Vũ Thị L thuộc tổ 3, khu phố 9, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì bị Công an huyện Phú Giáo kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang. Bị cáo thống nhất với kết luận của cơ quan giám định về trọng lượng chất ma túy; các dụng cụ sử dụng ma túy; với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị và không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thái B: Bị cáo đã vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái B khai nhận: Vào lúc 18 giờ ngày 22/12/2019, tại phòng trọ số 01 thuộc khu nhà trọ không tên của bà Vũ Thị L toạ lạc tổ 3, khu phố 9, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Thái B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1100 gam ma túy, loại Methamphetamine trong 02 (hai) cái nỏ thủy tinh, mục đích là để sử dụng và tàng trữ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy với số lượng 10 (mười) cái nỏ thủy tinh cùng các công cụ, phương tiện sử dụng ma túy khác.

[3] Căn cứ Bản án hình sự số 55/2017/HSST ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Nguyễn Thái B 02 năm tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 23/3/2019 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 378/GCN của Trại giam Xuân Lộc. Tính đến thời điểm phạm tội, bị cáo chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[4] Căn cứ Bản kết luận giám định số: 920/MT-PC09 ngày 30/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất màu nâu, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1100 gam, loại Methamphetamine.

[5] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thái B tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 0,1100 gam (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng và tàng trữ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy với số lượng 10 (mười) cái nỏ thủy tinh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 và tội “Tàng trữ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 254 của Bộ luật Hình sự.

[6] Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Thái B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo các điểm a, c khoản 1 Điều 249 và tội “Tàng trữ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 254 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[7] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây tổn hại đến sức khỏe của bản thân bị cáo mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác.

[8] Xét động cơ, mục đích phạm tội vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã bất chấp pháp luật, hậu quả gây ra cho xã hội đã thực hiện hành vi phạm tội.

[9] Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết về nhân thân, tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

[10] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, sau khi chấp hành xong 02 quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc và bản án của Tòa án không lấy đó làm bài học để tu

đường, thay đổi làm người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội.

[11] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[12] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[13] Đối với người đàn ông đã bán ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho bị cáo B, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có cơ sở chấp nhận.

[14] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ghi số 920/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong QĐTC giám định số 07 ngày 23/12/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương), có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thái B, giám định viên Nguyễn Hoàng N1, cán bộ giao mẫu Nguyễn Thiên Đ và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Mẫu vật hoàn lại sau giám định có trọng lượng 0,0156gam (M2).

[15] Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì hồ sơ được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Thái B, cán bộ niêm phong Nguyễn Thiên Đ và hình dấu đỏ của Công an thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, ký hiệu M1.

[16] Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì thư có giấy niêm phong có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thái B, giám định viên Nguyễn Hoàng N1, cán bộ giao mẫu Nguyễn Thiên Đ và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 03 (ba) bình bơm ga (đã qua sử dụng); 05 (năm) bật lửa; 06 (sáu) ống hút; 01 (một) cái kéo.

[17] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh (không có nắp sau, số imei 1: 359366092246836, imei 2: 359366092246844).

[18] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái B phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 254; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 22/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ghi số 920/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong QĐTC giám định số 07 ngày 23/12/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương), có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thái B, giám định viên Nguyễn Hoàng N1, cán bộ giao mẫu Nguyễn Thiên Đ và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Mẫu vật hoàn lại sau giám định có trọng lượng 0,0156gam (M2);

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì hồ sơ được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Thái B, cán bộ niêm phong Nguyễn Thiên Đ và hình dấu đỏ của Công an thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, ký hiệu M1;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư có giấy niêm phong có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thái B, giám định viên Nguyễn Hoàng N1, cán bộ giao mẫu Nguyễn Thiên Đ và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 03 (ba) bình bơm ga (đã qua sử dụng); 05 (năm) bật lửa; 06 (sáu) ống hút; 01 (một) cái kéo.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh (không có nắp sau, số imei 1: 359366092246836, imei 2: 359366092246844).

Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2020.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thái B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- Công an H. Phú Giáo; 02
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- Phòng PV 27 CA Bình Dương; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 02
- Lưu: HS, VP. 02

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Duyên